TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **106/**2020/HS-ST
Ngày: 22/05/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Lý Thị Tờng Nga**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Đình Đạt**

Bà Phạm Thị Thành

- Thư ký phiên toà: **Bà Nguyễn Thu Hà** – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Kim Huê - Kiểm sát viên.

Ngày 22/05/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 121/2020/TLST-HS ngày 29/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2020/QĐXXST-HS ngày 07/05/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T,** sinh năm 1995; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; HKTT: Thôn C, Đồng Tĩnh, Tam Dương, Vĩnh Phúc; Chỗ ở: không ổn định; Văn Hóa: 5/12; Nghề nghiệp: lao động tự do; Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1959; Con bà: Phùng Thị M, sinh năm 1960; Gia đình có 5 anh chị em bị can là thứ T.; Vợ: Nguyễn Thị H; sinh năm 1996; TATS: 01 tiền sự: Năm 2016 đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng.

Bị cáo bị bắt ngày 18/12/2019 hiện đang giam cứu tại trại giam số 2 Công an thành phố Hà Nội.

(*Bị cáo có mặt tại phiên tòa*).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị H - SN: 1996; HKTT Thôn T, xã Hoàng Lân, Huyện Tam Dương, Vĩnh Phúc.

(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 18/12/2019, T sử dụng xe máy nhãn hiệu Wave BKS: 88K1-372.90 đến nhà Trung tại số 17 ngõ 53 Phường Ngọc Thụy, Long Biên, Hà Nội rủ Trung đi làm bốc vác ở chợ Long Biên, trong khi T chở Trung đi làm trên đường đi do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Nguyễn Văn T nảy sinh ý định đi mua ma túy về sử dụng, nhưng do không có tiền nên T đã xin của Trung 100.000đ và nói có việc, T không nói cho Trung biết việc T xin tiền để mua ma túy, anh Trung đồng ý và cho T 100.000đ. T chở anh Trung đến khu vực đầu ngõ 27 Long Biên I - Ngọc Lâm- Long Biên- Hà Nội. T bảo anh Trung xuống xe đứng chờ T, T điều khiển xe máy ra ngõ nhỏ cạnh hồ trong ngõ 27 phố Long Biên 1 để mua ma túy. Tại đây T gặp và mua ma túy của một người đàn ông không quen biết với giá 100.000đ. Sau khi mua được ma túy T cất vào túi áo khoác phía trong bên trái đang mặc rồi điều khiển xe máy ra đầu ngõ 27 để đón Trung. Khoảng 20 giờ 45 ngày 18/12/2019, tổ công tác đội CSĐTTP về ma túy công an quận Long Biên làm nhiệm vụ tại khu vực cửa số nhà 10 ngõ 27 Phố Long Biên I - Phường Ngọc Lâm - Long Biên -Hà Nội, phát hiện 02 thanh niên có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác tiến hành dừng xe và kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi áo khoác phía trong bên trái đối Tợng cầm lái có 01 gói giấy bên trong có chất bột màu trắng. Tại chỗ đối Tợng khai nhận tên : Nguyễn Văn T - SN : 1995 và 01 gói

giấy bên trong có chất bột màu trắng là ma túy T vừa mua để sử dụng nhưng chưa kịp sử sử dụng thì bị bắt, đối Tợng ngồi sau khai tên là Lê Quang Trung - SN: 1985; HKTT : số 17 ngõ 53 phường Ngọc Thụy - Long Biên - Hà Nội, tại chỗ Trung khai :T chở Trung đi làm, việc T mua và tàng trữ ma túy Trung hoàn toàn không biết. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang niêm phong tang vật và đưa T, Trung về trụ sở giải quyết.

Tang vật thu giữ gồm:

+ 01 gói giấy bên trong có chứa chất bột màu trắng.

+ 01 xe máy Vave màu trắng BKS: 88K1-37290 đã qua sử dụng.

+ 01 điện thoại Xphone Vitell màu đen đã qua sử dụng

Tại bản kết luận giám định số: 8391 ngày 27/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự- CATP Hà Nội kết luận:

- Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy là ma túy loại Heroine, khối lượng: **0,150 gam**.

Tại Bản cáo trạng số 128/CT-VKS-LB ngày 27/04/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Văn T về tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy** theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Vì vậy, việc cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Khi áp dụng hình phạt, cần xem

xét đến thái độ khai báo của bị cáo là thành khẩn, ăn năn hối cải. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 16-20 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về tang vật: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói giấy bên trong có chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,150 gam. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Xphone Vitell màu đen đã qua sử dụng không liên quan đến vụ án.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T do T khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Vì vậy cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ.

Đối với chiếc xe máy Wave BKS 88k1- 37290 thu giữ của T. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp phát là chị Nguyễn Thị H - SN: 1996; HKTT Thôn T, xã Hoàng Lân, Huyện Tam Dương, Vĩnh Phúc (Chị H là vợ của T). Chị H mua mới chiếc xe tháng 8/2019 và đăng ký chính chủ tên mình để làm phương tiện đi lại. Chị H cho T mượn chiếc xe máy trên để đi làm, việc T sử dụng xe máy để đi mua ma túy chị H hoàn toàn không biết, chị H đề nghị xin lại chiếc xe máy trên. Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên đã trao trả chiếc xe máy trên cho chị H là có căn cứ.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, VKS truy tố bị cáo là đúng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn T tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, bản kết luận giám định, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 45 ngày 18/12/2019, tại khu vực cửa số nhà X ngõ 27 Phố Long Biên I - Phường Ngọc Lâm - Long Biên -Hà Nội Nguyễn Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,150 gam ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác đội CSĐTTP về ma túy công an quận Long Biên, Hà Nội phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy**, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý của Nhà nước và xã hội nên phải xử lý nghiêm khắc.

[3]Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Nhân thân bị cáo có 01 tiền sự đi cai nghiện bắt buộc năm 2016. Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian giúp bị cáo cai nghiện ma túy và phòng ngừa tội phạm. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử

cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Về tang vật: 0,150 gam ma túy loại Heroin là vật cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.Đối với chiêc điện thoại điện thoại Xphone Vitell màu đen đã qua sử dụng do không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị giải quyết về tang vật là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho T do T khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Vì vậy cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ là đúng quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe máy Wave BKS 88k1- 37290 thu giữ của T. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp phát là chị Nguyễn Thị Huyền là vợ của T. Chị Huyền mua mới chiếc xe tháng 8/2019 và đăng ký chính chủ tên mình để làm phương tiện đi lại, khi cho T mượn chiếc xe máy trên để đi làm chị Huyền không biết việc T sử dụng xe để đi mua ma túy. Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên đã trao trả chiếc xe máy trên theo đề nghị của chị Huyền là có căn cứ.

Bị cáo phải chịu án phí và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1. Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội: **"Tàng trữ trái phép chất ma túy".**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2019.

2. Về tang vật:

- Tịch thu tiêu hủy 0,150 gam ma túy loại Heroin hiện có tại Kho tang vật Công an quận Long Biên theo phiếu nhập vật chứng ngày 16/03/2020.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T 01 điện thoại Xphone Vitell màu đen đã qua sử dụng hiện có tại cơ quan Thi hành án Dân sự quận Long Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2020.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Long Biên;
- Viện KSND quận Long Biên;
- THADS quận Long Biên;
- Thi hành án hình sự;
- Sở T pháp;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Tòng Nga